

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 23/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quy;
2. Ông Nguyễn Trọng Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Thị P, sinh năm 1985; nơi sinh, nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình T và bà Dương Thị P, sinh năm 1964; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo hiện đang mang thai; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90/QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2018, Phan Thị P bị Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPVPHC ngày 11/3/2015, Phan Thị P bị Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 06/12/2018 đến ngày 07/12/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984

- Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(*Đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/12/2018, Phan Thị P là phụ nữ có thai đi nhờ xe máy không rõ biển số do Lê Minh Đ, sinh năm 1991, trú quán tại: Xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương điều khiển, đi từ xã C đến địa phận huyện K, tỉnh Hải Dương để mua ma túy đá về sử dụng. Trên đường đi P đưa cho Đ 150.000đồng để mua ma túy. Khi đến địa phận huyện K, tỉnh Hải Dương, Đ lái xe vào một ngã rẽ bên trái quốc lộ 5 (Không xác định được địa điểm cụ thể) hướng Hà Nội đi Hải Phòng, Tại đây Đ hỏi mua ma túy đá của một người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đưa cho người thanh niên đó 150.000đồng là tiền P đưa cho Đ lúc trước. Người thanh niên chỉ Đ ra phía đồng cát gần đó lấy 01 túi ma túy đá đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Đ cầm túi ma túy trên trở P về xã Cẩm Chế để sử dụng, trên đường đi Đ đưa cho P số ma túy vừa mua được. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi vào cây xăng bên đường thuộc thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương để mua xăng, còn P xuống xe đi bộ vào cây xăng thì bị Công an Huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã C kiểm tra, thu giữ trên tay trái của P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy đá.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KLGĐ – PC09 ngày 08/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phan Thị P gửi đến giám định có khối lượng 0,116 gam là ma túy, loại Methamphetamin. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,091 gam Methamphetamin và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng trong phong bì niêm phong số 12/KLGĐ-PC09.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSKT ngày 18/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Phan Thị P về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thị P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị P từ 13 đến 16 tháng tù, được trừ đi những ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy và vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 12/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Buộc bị cáo Phan Thị P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/12/2018, tại thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, Phan Thị P có hành vi tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói ma túy có khối lượng 0,116 gam là loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng trái phép thì bị phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức

được chất ma túy rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích để sử dụng cho nhu cầu bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, về tiền sự bị cáo có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Thanh Hà xử phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90/QĐ – XPVPHC ngày 08/8/2018. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội trong thời kỳ đang mang thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Song cần buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 của Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì thấy trước khi bị cáo phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, bản thân bị cáo là con nghiện điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Gồm có số ma túy và vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 12/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, đây là vật chứng của vụ án, là vật cấm lưu hành nên cần phải tịch thu cho tiêu hủy.

Trong vụ án này, đối với người bán ma túy cho P, tài liệu điều tra không xác định được là ai ở đâu, do đó không đặt ra việc giải quyết.

Đối với anh Lê Minh Đ, quá trình điều tra không thừa nhận về hành vi mua bán ma túy với P. Đ khai: Có chở P đến ngã tư Cổ Dưng vì P nhờ chở đi có việc, không phải đi mua ma túy, sau khi đến cây xăng Đ vào đồ xăng, P xuống đi bộ thì bị Công an bắt, Đ không biết chuyện gì xảy ra nên đã đi xe về nhà mình. Tài liệu điều tra chưa xác định được Đ đồng phạm với P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết luận có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị P phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Phan Thị P** 13 (Mười ba) tháng tù, được trừ đi hai ngày tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 07/12/2018, bị cáo còn phải chấp hành 12 tháng 28 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy và vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 12/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Hải Dương (Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/3/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Hải